--35 câu lệnh truy vấn

--Truy vấn Không/chưa có: ("4 câu"Not In và "3 câu"left/right join):

/\*

1.Liệt kê các phim không xem lần nào

Gồm: mã phim, Tên Phim

\*/

select MaPhim, TenPhim, NSX

from Phim

where MaPhim NOT IN (SELECT MaPhim FROM ChiTietChieuPhim)

/\*

2.Liệt kê ra những nhân viên không bán được vé nào.

Gồm: Mã NV, TênNV, SĐT

\*/

Select MaNV, HoTenNV, SDT

From NhanVien

Where MaNV NOT IN(

Select MaNV

From VeXemPhim a Join NhanVien b on a.MaNV = b.MaNV

)

/\*

3.Liệt kê sinh viên bán được vé và đếm số vé họ bán được Gồm

--1 Liệt kê tất cả các phim có vé được bán và cũng đã được chiếu:

SELECT MaPhim 'Mã Phim', TenPhim 'Tên phim' FROM PHIM WHERE MaPhim IN (SELECT MaPhim FROM VEPHIM)

INTERSECT -- Phép giao

SELECT MaPhim, TenPhim FROM PHIM WHERE MaPhim IN (SELECT MaPhim FROM XUATCHIEU);

--5.Liệt kê tên của tất cả các phòng chiếu phim và số lượng ghế trong mỗi phòng (nếu có).

SELECT PC.TenPhong 'Tên Phòng', COUNT(G.MaGhe) AS 'Số lượng ghế'

FROM PHONGCHIEU PC

LEFT JOIN GHE G ON PC.MaPhong = G.MaPhong

GROUP BY PC.TenPhong;

--3.Cho biết tên bộ phim, Danh sách tên diễn viên bán nhiều vé nhất  
SELECT P.TenPhim AS TenBoPhim, DSDV.DanhSachDienVien AS TenDienVien, COUNT(\*) AS SoLuongVe

FROM PHIM P

JOIN VEPHIM V ON P.MaPhim = V.MaPhim

JOIN DSDIENVIEN DSDV ON P.MaDSDV = DSDV.MaDSDV

GROUP BY P.TenPhim, DSDV.DanhSachDienVien

HAVING COUNT(\*) = (SELECT MAX(SoLuongVe)

FROM (SELECT COUNT(\*) AS SoLuongVe

FROM PHIM P

JOIN VEPHIM V ON P.MaPhim = V.MaPhim

JOIN DSDIENVIEN DSDV ON P.MaDSDV = DSDV.MaDSDV

GROUP BY P.TenPhim, DSDV.DanhSachDienVien) AS Subquery)

--3. Tạo Trigger kiểm tra tự động việc thêm bản ghi vào bản VEPHIM  
CREATE OR ALTER TRIGGER Tr\_ThemVePhim

ON VEPHIM

INSTEAD OF INSERT

AS

BEGIN

-- Bước 1: Kiểm tra trùng lặp trường NgayBan

IF NOT EXISTS (

SELECT 1

FROM VEPHIM v

JOIN inserted i ON v.NgayBan = i.NgayBan

)

BEGIN

-- Bước 1.1: Thêm bản ghi

INSERT INTO VEPHIM (MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan)

SELECT MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan

FROM inserted

-- Bước 1.2: In thông báo thành công

PRINT N'Thêm thành công'

END

-- Bước 2: Kiểm tra trùng lặp trường XuatChieu

ELSE IF NOT EXISTS (

SELECT 1

FROM VEPHIM v

JOIN inserted i ON v.XuatChieu = i.XuatChieu

)

BEGIN

-- Bước 2.1: Thêm bản ghi

INSERT INTO VEPHIM (MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan)

SELECT MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan

FROM inserted

-- Bước 2.2: In thông báo thành công

PRINT N'Thêm thành công'

END

-- Bước 3: Kiểm tra trùng lặp trường Ghe

ELSE IF NOT EXISTS (

SELECT 1

FROM VEPHIM v

JOIN inserted i ON v.Ghe = i.Ghe

)

BEGIN

-- Bước 3.1: Thêm bản ghi

INSERT INTO VEPHIM (MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan)

SELECT MaVe, MaNV, MaKH, MaLoaiVe, MaPhim, MaPhong, Ghe, XuatChieu, GiaVe, NgayBan

FROM inserted

-- Bước 3.2: In thông báo thành công

PRINT N'Thêm thành công'

END

-- Bước 4: Trường Ghe bị trùng lặp

ELSE

BEGIN

-- Rollback và in thông báo lỗi

ROLLBACK TRANSACTION

PRINT N'Ghế đã bị đặt trước.Vui Lòng đặt ghế khác'

END

END



